

Đông Hòa, ngày 12 tháng 8 năm 2022

Số: 22/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Hồ Thị T – Sinh năm: 1955;

Địa chỉ: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: ông Trương Văn C – Sinh năm: 1991;

Địa chỉ: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Văn C thừa nhận có mua thức ăn tôm còn nợ và chấp nhận trả đủ theo yêu cầu của bà Hồ Thị T số tiền 35.609.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu sáu trăm lẻ chín nghìn đồng*).

Về thời gian và phương thức ông Trương Văn C phải trả nợ cho bà Hồ Thị T như sau:

- Chậm nhất đến ngày 04/11/2022 phải trả 5.000.000 đồng;
- Chậm nhất đến ngày 04/02/2023 phải trả 5.000.000 đồng;
- Chậm nhất đến ngày 04/5/2023 phải trả 5.000.000 đồng;
- Chậm nhất đến ngày 04/8/2023 phải trả 5.000.000 đồng;
- Chậm nhất đến ngày 04/11/2023 phải trả 5.000.000 đồng;
- Chậm nhất đến ngày 04/02/2024 phải trả 5.000.000 đồng;
- Chậm nhất đến ngày 04/5/2024 phải trả 5.609.000 đồng là hết nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468

Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí DSST:

+ Ông Trương Văn C phải chịu 890.000 đồng (*Đã làm tròn*). Tuy nhiên, ông C có đơn xin miễn giảm án phí do gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên được giảm $\frac{1}{2}$ án phí theo quy định. Do đó, ông C còn phải nộp 445.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

+ Hoàn lại cho bà Hồ Thị T 890.000 (*Tám trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001870 ngày 16/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Tấn Hồng